TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 01 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 73, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995;

- Anh Vũ Hồng T1, sinh năm 1997;

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Vũ Tiến T2, sinh ngày 27/6/2016;

- Cháu Vũ Tiến T3, sinh ngày 27/4/2019;

Đại diện theo pháp luật của cháu T2, cháu T3 là anh T1, chị T (là bố, mẹ đẻ).

Các đương sự đều có địa chỉ tại: thôn T, phường S, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Vũ Hồng T1 và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (sau ngày 01/7/2025 là UBND phường S, tỉnh Hưng Yên) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 22/2019 ngày 25/4/2019 nên là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/7/2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2025.

[3]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hồng T1 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hồng T1 có 02 con chung là Vũ Tiến T2, sinh ngày 27/6/2016 và Vũ Tiến T3, sinh ngày 27/4/2019. Ly hôn, chị T và anh T1 thống nhất thỏa thuận: giao cháu Vũ Tiến T2 cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc; giao cháu Vũ Tiến T3 cho anh T1 nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi. Chị T và anh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị T và anh T1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, chị T, anh T1 hoặc các cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

1.3. Về tài sản chung, công sức, công nợ: các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Đối trừ số tiền 300.000đ chị T đã nộp theo biên lai thu số 0004107 ngày 11/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND KV1-Hưng Yên;
- Đương sự;
- UBND phường Sơn Nam (GCNKH số 22 ngày 25/4/2019 của UBND xã Phú Cường);
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thúy Hà